

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN M, THÀNH PHỐ H

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Bà Đỗ Nguyễn Mai Phương
- Thư ký phiên họp:* Ông Hoàng Hải Đăng

Ngày 24 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Cơ sở Xã hội T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 176/2020/XLHC ngày 17 tháng 6 năm 2020 đối với:

Họ và tên: Nguyễn Ngọc D

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 22/05/1985

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Trình độ văn hóa: 9/12

Hộ khẩu thường trú: Ấp Ô, thị trấn L, huyện P, tỉnh B.

Chỗ ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Con ông: Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc M.

Đương sự có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M, Thành phố H:* Ông Đỗ Khắc Cường.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Thành phố H:* Ông Mai Đức Hùng - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Vào lúc 12 giờ 00 phút, ngày 31/03/2020, Công an phường T, Quận M, Thành phố H nghi vấn Nguyễn Ngọc D sử dụng trái phép chất ma túy nên mời Nguyễn Ngọc D về trụ sở cơ quan Công an làm việc, thử test ma túy tại Trạm y tế phường T, Quận M, Thành phố H cho kết quả dương tính (có sử dụng ma túy). Đồng thời, ông D thừa nhận mình là người nghiện ma túy, sử dụng ma túy đá, thời gian nghiện từ khoảng năm 2016 cho đến nay. Hiện nay không có nơi cư trú ổn định.

Căn cứ Biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 31/03/2020 tại Trạm y tế phường T xác định ông Nguyễn Ngọc D dương tính với ma túy đá và Thông báo về việc xác định tình trạng nghiện ma túy số 983/TB-TTN2-TN ngày 05/4/2020 của Cơ Sở xã hội T kết luận ông Nguyễn Ngọc D nghiện Methamphetamine chất dạng Amphetamine (ATS).

Quá trình làm việc ông Nguyễn Ngọc D, Công an phường T, Quận M, Thành phố H; Ủy ban nhân dân phường T, Quận M, Thành phố H; Cơ quan đề nghị - Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M, Thành phố H đã tuân thủ các quy định của pháp luật, bảo đảm thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của đương sự.

Tại văn bản số 734/LĐTBXH ngày 12/06/2020 của Phòng Lao Động - Thương Binh và Xã Hội Quận M, Thành phố H đề nghị Tòa án nhân dân Quận M, Thành phố H xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc D là người nghiện ma túy có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên họp, người bị đề nghị trình bày: Ông đã nghiện ma túy từ năm 2016 đến nay, ngày 31/3/2020 ông bị tạm giữ là do trước đó có sử dụng ma túy, kết quả xét nghiệm dương tính với ma túy là hoàn toàn đúng. Ông đã được đưa vào Cơ sở xã hội Thanh thiếu niên 2 và được tiến hành điều trị cắt cơn, giải độc, quá trình bị tạm giữ ông đã được tổng đạt đầy đủ các quyết định mà cơ quan đề nghị ra quyết định đối với ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Quận M, Thành phố H phát biểu: Quá trình thụ lý hồ sơ, quá trình giải quyết và tại phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Thẩm phán tiến hành mở phiên họp đúng thời gian, địa điểm thành phần đã được ghi trong quyết định mở phiên họp, đảm bảo đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Đối với đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M, Thành phố H là đúng theo quy định của pháp luật, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M, Thành phố H đối với ông Nguyễn Ngọc D.

XÉT THẤY:

Qua nghiên cứu hồ sơ, xét thấy về trình tự thủ tục, cơ quan đề nghị đã thực hiện đúng quy định tại Điều 95, Điều 96; Điểm b Khoản 1 Điều 103 Luật xử lý vi phạm hành chính; Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc và Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ, có đủ cơ sở để xác định ông Nguyễn Ngọc D, sinh năm 1985 là đối tượng nghiện ma túy.

Căn cứ Phiếu xác minh tình trạng cư trú ngày 31/03/2020 của Công an phường T, Quận M, Thành phố H và trả lời kết quả xác minh của Công an Phường B, Quận S, Thành phố H, đương sự Nguyễn Ngọc D không có đăng ký tạm trú và không thực tế cư trú tại 119/47 đường Đ, Phường B, Quận S, Thành phố H và Phiếu xác minh tình trạng cư trú ngày 01/4/2020 của Công an phường T, Quận M, Thành phố H và Phiếu trả lời xác minh của Công an thị trấn L, huyện P, tỉnh B cho biết đối tượng Nguyễn Ngọc D có địa chỉ thường trú ở ấp Ô, thị trấn L, huyện P, tỉnh B nhưng không cư trú tại địa phương. Như vậy, ông D không có nơi cư trú ổn định.

Xét đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M là có căn cứ.

Về nhân thân, ông Nguyễn Ngọc D có nhân thân xấu, có 02 tiền án, tiền sự về tội “Lừa đảo, chiếm đoạt tài sản”; “Sử dụng trái phép chất ma túy”, bản thân ông D là đối tượng nghiện. Hành vi sử dụng ma túy của ông D là nguy hiểm cho xã hội, có ảnh hưởng không nhỏ đến sức khỏe, kinh tế tài chính của bản thân ông D; đồng thời làm tha hóa đạo đức lối sống của nhiều thanh niên, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe con người, là nguyên nhân lây lan, phát triển căn bệnh HIV-AIDS, mà còn là nguồn gốc phát sinh ra nhiều loại tội phạm khác. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông D một thời gian nhất định để chữa bệnh, phục hồi sức khỏe. Mặt khác, tạo điều kiện để cai nghiện ma túy, tái hòa nhập cộng đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông Nguyễn Ngọc D.
2. Thời gian chấp hành tại Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P là 21 (Hai mươi một) tháng. Thời hạn thi hành được tính từ ngày 31/3/2020 cho đến khi thi hành xong quyết định này.
3. Người bị áp dụng có quyền khiếu nại, cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân Quận M có quyền kháng nghị quyết định này trong hạn 03 (Ba) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.
4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.
5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội Quận M, Thành phố H; Cơ sở xã hội T; Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P; Công an Quận M; cơ quan tổ chức có liên quan và ông Nguyễn Ngọc D có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND Q.M;
- Công an Q.M;
- Phòng LĐTB&XH Q.M;
- Cơ sở cai nghiện ma túy – Bảo trợ xã hội P;
- CSXH T;
- Người bị đề nghị;
- Lưu, VP.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Đỗ Nguyễn Mai Phương